

_ Chất lượng giáo dục cũng là vấn đề đáng phải quan tâm. Trước hết cần khẳng định, bộ phận học sinh giỏi của Việt Nam không thua kém các nước khác. Điều đó được chứng minh qua các kỳ thi OLEMPIC Quốc tế về toán học, tin học, vật lý học... Nhưng những năm gần đây chất lượng giáo dục ở nhiều cấp bị giảm sút, theo số liệu của Bộ giáo dục và đào tạo cứ 1000 học sinh năm học 1986-1987 thì chỉ có 500 em tốt nghiệp tiểu học. Chủ yếu là do học sinh bỏ học và lưu ban. Nguyên nhân là do đời sống của đông đảo đội ngũ giáo viên thấp dẫn đến tình trạng bỏ dạy, chân trong chân ngoài, những học sinh giỏi không thích nghi vào sư phạm. Theo đánh giá của Bộ GD và ĐT, thì giáo viên không đủ tiêu chuẩn ở mức 60-70% cũng theo thống kê của bộ thì chỉ có 10% giáo viên có mức sống tương đối khá, 60% có mức sống trung bình, 30% có mức sống thấp. Ngoài ra, chất lượng giáo dục giảm sút còn do tình trạng thiết bị học tập nghèo nàn, thiếu thốn, công nghệ lạc hậu.

Có thể nói giáo dục và đào tạo ở Việt Nam đang đứng trước những thách thức lớn lao, trước yêu cầu đổi mới kinh tế-xã hội, trước yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, trước sức ép về nguy cơ tụt hậu so với các nước trong khu vực. Trong 20 năm tới, giáo dục Việt Nam phải thực hiện được các mục tiêu sơ bản là nâng cao mặt bằng dân trí, đào tạo nhân lực và bồi dưỡng nhân tài theo hướng khắc phục những hạn chế trong thời gian qua, trên cơ sở nỗ lực của bản thân và kinh nghiệm, cùng sự giúp đỡ của các nước phát triển.

Muốn vậy nhà nước phải có các chính sách, biện pháp phù hợp như:

_ Tăng ngân sách giáo dục và đào tạo, sử dụng ngân sách đó một cách có hiệu quả. Kể từ năm 1996, mỗi năm ngân sách giáo dục phải tăng 1% để đạt được mức trung bình của khu vực vào năm 2005.

_ Đồng thời, nhà nước phải chăm lo đến đời sống của đội ngũ giáo viên, cải thiện chế độ tiền lương, tăng phụ cấp cho giáo viên để giáo viên có thể nâng cao vị trí xã hội của mình.

_ Mặt khác, phải chú ý đào tạo các ngành kỹ thuật, công nghệ nhiều hơn cả về chiều rộng lẫn chiều sâu.

_ Nâng cao chất lượng của các bậc tiểu học, làm tiền đề vững chắc cho chất lượng của các cấp học tiếp sau.

Những phân tích trên đây mới chỉ đề cập đến phát triển giáo dục và đào tạo - một yếu tố một cơ sở để con người Việt Nam có thể thực hiện vai trò của mình.

Vì vậy tồn tại song song với phát triển giáo dục, nhà nước ta còn phải thực hiện những nhiệm vụ cấp bách sau đây:

_ Một là, căn cứ vào yêu cầu phát triển của các ngành và các vùng lãnh thổ, cần tổ chức bố trí lại lực lượng lao động một cách hợp lý trên phạm vi cả nước theo hướng đổi mới công nghệ, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tạo ra những ngành kinh tế mũi nhọn.

_ Hai là, cần trả lương đúng và đủ cho người lao động, trong đó chú ý đến đội ngũ cán bộ khoa học. Cần nhấn mạnh rằng, bản thân tiền lương không đơn giản chỉ là việc trả công, mà nó còn tái sản xuất ra sức lao động (nhiều hay ít), kích thích những phẩm chất (tích cực hay tiêu cực) của người lao động.

_ Ba là, tiến hành đào tạo bồi dưỡng lại lực lượng lao động hiện có và đào tạo lực lượng mới theo chuyên ngành nhất định. Trong đó, bảo đảm sự cân đối và đồng bộ giữa lao động phổ thông, lao động kỹ thuật và lao động khoa học.

_ Bốn là, tiến hành một cách thường xuyên đồng bộ hoạt động giáo dục đối với người lao động về các mặt: chính trị-tư tưởng, lợi ích, ý thức pháp luật, trách nhiệm công dân, truyền thống. Trong điều kiện hiện nay, chỉ quan tâm đến lợi ích vật chất mà không thực hiện công tác giáo dục thì sẽ dẫn đến sai lầm, tai hại, làm hư hỏng con người, thậm chí cả một thế hệ người. C.Mác đã từng nhắc nhở chúng ta, trong phát triển kinh tế phải gắn “sự nghiệp giải phóng con người với cuộc đấu tranh chống lại biểu hiện thực tiễn cực đoan của sự tha hóa con người”(7). Không nghi ngờ gì rằng, mặt trái của nền kinh tế thị trường đã và đang tác động đến từng cá nhân, từng gia đình và mỗi tập thể của chúng ta. Trong xã hội hiện nay, có tình trạng một số người có kinh tế khá, thậm chí là giàu có nhưng vẫn tham ô, móc ngoặc, ăn cắp, buôn lậu. Trái lại, một số người nghèo, thậm chí rất nghèo nhưng không chịu lao động chân chính, chuyên dùng thủ đoạn lừa bịp, ăn cắp... Bên cạnh đó, còn một lớp người (thường là trẻ tuổi) không chịu học hành, làm việc, chỉ lo ăn chơi và từ đây dẫn đến tội phạm.

_ Năm là, phải nâng cao thể lực cho thanh niên. Mặc dù đây là một vấn đề đòi hỏi phải có thời gian để giải quyết trên cơ sở nâng cao dân mức sống của nhân dân về vật chất cũng như về tinh thần. Trước mắt, cần tập trung giải quyết cho được các mục tiêu của chương trình chăm sóc, bảo vệ trẻ em đến năm 2000, nhất là các mục tiêu giảm đáng kể tỷ lệ suy dinh dưỡng: đầu tư nâng cao chất lượng của chương

trình giáo dục thể chất và y tế học đường; đẩy mạnh phong trào rèn luyện thân thể trong thanh thiếu niên, tạo điều kiện cho Đoàn thanh niên duy trì phong trào “khỏe vì ngày mai lập nghiệp”, “khỏe để bảo vệ Tổ quốc”.

Thực hiện những nhiệm vụ trên đây có nghĩa là về cơ bản nhà nước ta đã hoàn thành cuộc “cách mạng con người”, biến con người Việt Nam thành nguồn lực quyết định đưa sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước đi đến thành công.

Kết luận

Công nghiệp hoá, hiện đại hoá đã, đang và sẽ là xu hướng phát triển chung của tất cả các quốc gia trên thế giới. Đó cũng là con đường phát triển tất yếu của nước ta để đi tới mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, văn minh” công nghiệp hoá, hiện đại hoá không chỉ là công cuộc xây dựng kinh tế mà chính là quá trình biến đổi, cách mạng sâu sắc mọi lĩnh vực của đời sống xã hội (kinh tế, chính trị, văn hoá, khoa học và con người), làm cho xã hội phát triển lên một trạng thái mới về chất. Nhưng cơ sở, động lực của công nghiệp hoá, hiện đại hoá là gì? Theo các nhà kinh điển của chủ nghĩa Mác-Lênin, con người vừa là điểm khởi đầu vừa là điểm kết thúc, đồng thời vừa là trung tâm của mọi biến đổi lịch sử. Nói cách khác, con người là chủ thể chân chính của các quá trình xã hội. Trong xã hội hiện đại ngày nay, chủ thể của quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá vẫn chính là con người. Chính vì vậy, quá trình này đòi hỏi phải có nguồn nhân lực đủ về số lượng, mạnh về chất lượng. Nói cách khác, nguồn nhân lực phải trở thành động lực thật sự của sự phát triển.

Quan điểm phát triển nguồn nhân lực đã được nhiều quốc gia quan tâm và đặc biệt đang nổi lên ở khu vực Đông á. Xuất phát là những nước nghèo, chỉ có thể rút ngắn thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá và đạt được tốc độ tăng trưởng cao, bền vững trong trường hợp đầu tư phát triển đủ mạnh nguồn nhân lực. Sự đầu tư ấy được hiểu cả ba mặt: chăm sóc sức khoẻ, nâng cao mức sống và phát triển giáo dục, trong đó đầu tư có hiệu quả nhất là đầu tư cho giáo dục. Khi nghiên cứu quan hệ giữa GDP và các yếu tố của nguồn nhân lực, người ta thấy sự phát triển của nguồn nhân lực càng sớm thì tốc độ tăng trưởng kinh tế càng cao. Thực tế đã chứng minh, do phát triển nguồn nhân lực mà Hàn Quốc đã mau chóng trở thành nước công nghiệp, có sự hội nhập thần kỳ ở khu vực Đông á và trở thành một điểm sáng bên Nhật Bản siêu cường.

Đồng thời, xuất phát từ tư tưởng của C.Mác về sự phát triển vì con người, vì sự nghiệp giải phóng của con người, giải phóng nhân loại, chúng ta có thể khẳng định rằng sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá trên thế giới nói chung và đặc biệt là ở nước ta hiện nay chính là một cuộc cách mạng- cách mạng con người. Trong “Tư bản”, C.Mác đã khẳng định: “để sản xuất ra những con người toàn diện” cần phải có một nền kinh tế phát triển, một nền văn hoá mới, một nền khoa học kỹ thuật hiện đại, một nền giáo dục tiên tiến. Và ông coi tạo ra những thành tựu kinh tế xã hội đó “không phải chỉ là một phương pháp để làm tăng thêm nền sản xuất xã hội, mà còn là một phương pháp duy nhất để sản xuất ra những con người phát triển toàn diện” (8) - những chủ nhân thực sự của một xã hội vì con người. Như vậy công nghiệp hoá, hiện đại hoá phải vì mục tiêu phát triển con

người. Chỉ có như vậy, công nghiệp hoá, hiện đại hoá mới trở thành sự nghiệp cách mạng của quần chúng.

Qua toàn bộ phân tích trên, có thể khẳng định rằng, bước sang thời kỳ phát triển mới, đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước theo định hướng XHCN chúng ta phải lấy việc phát huy nguồn lực con người Việt Nam hiện đại làm yếu tố cơ bản cho sự phát triển nhanh và bền vững, phải gắn tăng trưởng kinh tế với cải thiện đời sống nhân dân, phát triển văn hoá, giáo dục, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội. Đồng thời công nghiệp hoá, hiện đại hoá phải là vì sự phát triển con người Việt Nam toàn diện, con người phải được coi là giá trị tối cao và là mục đích của sự nghiệp đầy khó khăn, phức tạp nhưng tất yếu này.

Chú thích:

- (1) C.Mac-F.Anghen tuyển tập, tập VI-NXB Sự thật Hà Nội- 1981, trang 409.
- (2) C.Mac-F.Anghen tuyển tập, tập I- NXB Sự thật Hà Nội- 1981, trang 268.
- (3) Đảng Cộng sản Việt Nam. Văn kiện hội nghị lần thứ tư. Ban chấp hành TW khoá VII, trang 5.
- (4) C.Mac-F.Anghen tuyển tập, tập I. NXB Sự thật Hà Nội- 1981, trang 13,14.
- (5) C.Mac-F.Anghen tuyển tập, tập VI. NXB Sự thật Hà Nội- 1981, trang 257.
- (6) C.Mac-F.Anghen toàn tập, tập 26, phần II. NXB Chính trị Quốc gia Hà nội- 1995, trang 168.
- (7) C.Mac-F.Anghen toàn tập, tập 1. NXB Chính trị Quốc gia Hà nội- 1995, trang 561.

(8) C.Mac-F.Anghen toàn tập, tập 23. NXB Chính trị Quốc gia Hà nội- 1995,
Trang 688.

triết học

Danh mục các tài liệu tham khảo

- Nguyễn Đình Toàn- Phát huy yếu tố con người trong lực lượng sản xuất tạp chí triết học số 1 (3/1993).
- Hồ Anh Dũng- Cuộc cách mạng khoa học kỹ thuật hiện đại... tạp chí triết học số 1 (3/1993).
- Nguyễn Thế Nghĩa- Nguồn nhân lực...CNH, HĐH đất nước tạp chí triết học số 1 (2/1996).
- Nguyễn Thanh- Mục tiêu con người trong sự nghiệp CNH, HĐH... tạp chí triết học số 5 (10/1996).
- Đặng Hữu Toàn- Phát triển vì con người trong quan niệm của Mác và... tạp chí triết học số 1 (2/1997).
- Trần Hữu Tiến- Vấn đề con người, cá nhân, xã hội trong học thuyết của Mác tạp chí cộng sản 1/1994.
- Võ Đại Lực- Công nghiệp hoá, hiện đại hoá Việt Nam đầu năm 2000.
- Phạm Khiêm ích, Nguyễn Đình Phan- Công nghiệp hoá, hiện đại hoá ở Việt Nam và các nước trong khu vực.

TaiLieuTuoi.com